

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2019/HS-ST.
Ngày 18-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Diệu Tuyết Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Hòa

Ông Lê Văn Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Biện Anh Huy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Hồ Trần Trung – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:114/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Mang Thị H (tên gọi khác: G), sinh năm 1973, tại Bình Thuận.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố A, phường PH, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận ; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mang Tuấn N, sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; chồng Phạm Trường S, sinh năm 1973 và 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 13/02/2019 đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Đào Thị X – sinh năm 1953. Trú tại: Khu phố B, phường PH, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 35 phút ngày 30/9/2018, Mang Thị H (sinh năm 1973, trú tại khu phố A, phường PH, thành phố PT) đến nhà bà Đào Thị X (sinh năm 1953, trú tại Khu phố B, phường PH, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận) để mượn

số tiền 260.000 đồng, do có quen biết với nhau từ trước nên bà X đồng ý cho H mượn tiền. Tại đây, bà X lấy áo khoác đang treo trên vách tường, lấy một cọc tiền từ túi áo khoác bên phải và đếm lấy số tiền 260.000 đồng đưa cho Mang Thị H, cất số tiền còn lại vào trong túi áo khoác rồi treo lại vào vị trí cũ. Khi bà X lấy tiền đưa cho mình, H phát hiện trong túi áo khoác của bà X còn một cọc tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Khi H đi ra khỏi cửa thì thấy bà X đi ra sau nhà để làm công việc nhà, H quay lại vào nhà và lén lút lấy trộm cọc tiền trong túi áo khoác của bà X đang treo trên tường rồi nhanh chóng rời khỏi nhà bà X.

Sau khi trộm cắp được tài sản, H lấy cọc tiền ra đếm lại thì có 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng), toàn bộ là tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. Bà X sau khi phát hiện mất tài sản đã kiểm tra lại camera an ninh trong nhà phát hiện H là người lấy trộm tiền của mình nên đã trình báo Công an phường PT.

Công an phường PT đã triệu tập Mang Thị H tới làm việc, H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như trên và giao nộp lại số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) mà H đã chiếm đoạt của bà X. Đây là số tiền H đã lấy trộm được của bà Đào Thị X nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố PT đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tiền 10.000.000 đồng cho bà Đào Thị X. Sau khi nhận lại tài sản, bà X không yêu cầu gì về dân sự và có đơn bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự cho Mang Thị H.

01 thẻ nhớ 01GB màu đen trích từ camera an ninh của nhà bà Đào Thị X ghi lại hình ảnh Mang Thị H đi vào nhà bà X và trộm cắp tài sản với thời lượng 08 phút được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKS ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Mang Thị H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Mang Thị H, phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Mang Thị H từ 06 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị hại thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố PT, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Mang Thị H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tại bản cáo trạng, lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ cũng như các chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ để kết luận vào khoảng 09 giờ 35 phút ngày 30/9/2018, tại nhà của bà Đào Thị X trú tại khu phố B, phường PH, thành phố PT, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo Mang Thị H đã lén lút chiếm đoạt số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) của bà Xin. Hành vi của bị cáo Mang Thị H đã bị camera an ninh trong nhà bà X ghi lại hình ảnh bị cáo đi vào nhà và thực hiện việc trộm cắp tài sản.

[3] Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Hành vi của bị cáo Mang Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như nội dung cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố PT là có căn cứ, hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo Mang Thị H là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn có đủ điều kiện để nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Thế nhưng chỉ vì tham lam, muốn có tiền để sử dụng một cách dễ dàng mà không phải bỏ công sức lao động để tạo ra nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đồng thời tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cần xem xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

[7] Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nghề nghiệp và nơi cư trú ổn định, bị cáo được xem xét cho tại ngoại trong quá trình điều tra vụ án và trong thời gian được tại ngoại bị cáo không vi phạm gì. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, chỉ cần giao chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bà Đào Thị X khai đã nhận lại được tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Xét thấy đã giải quyết xong nên không đặt ra để xem xét nữa.

[9] Về án phí: Bị cáo Mang Thị H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mang Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Mang Thị H 09 (*Chín*) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*Mười tám*) tháng, thời gian được tính từ ngày tuyên án (18/7/2019).

Giao bị cáo Mang Thị H cho Ủy ban nhân dân phường PH, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục Mang Thị H.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mang Thị H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/7/2019).

(Đã giải thích chế định hưởng án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND TP. Phan Thiết;
- Chi cục THADS TP. Phan Thiết;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Công an TP. Phan Thiết;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Diệu Tuyết Trinh